

Số : 219/2019/CV/TTC-BH
V/v : Giải trình biến động kết quả
kinh doanh Quý 4 niên độ 2018-2019

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 07 năm 2019

**Kính gửi : UỶ BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM**

- Căn cứ luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006
- Căn cứ theo thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015
- Căn cứ và Báo cáo Tài chính riêng và hợp nhất Quý 4 Niên độ 2018-2019 đã được công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán,

Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa (Mã niêm yết: SBT) xin giải trình biến động kết quả kinh doanh Báo cáo tài chính hợp nhất Quý 4 Niên độ 18-19 (từ 01/04/2019 đến 30/06/2019) so với cùng kỳ năm trước như sau:

Trong bối cảnh ngành Đường thế giới còn gặp nhiều khó khăn, ngành Đường Việt Nam cũng phải đối mặt với nhiều thách thức khi giá Đường trong nước liên tục giảm, lượng hàng tồn kho cả nước còn cao. Không nằm ngoài xu thế này, SBT cũng đã phải đối mặt với nhiều thách thức khi Lợi nhuận hợp nhất sau thuế hợp nhất Quý 4 Niên độ 18-19 của Công ty giảm so với cùng kỳ, tuy vậy với vị thế là công ty dẫn đầu ngành Đường Việt Nam, SBT đã luôn nỗ lực cải tiến sản phẩm, mở rộng thị phần, điều này đã được thể hiện qua việc sản lượng tiêu thụ tăng trưởng tốt so với cùng kỳ năm ngoái.

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất Quý 4 Niên độ 18-19 của Công ty giảm so với cùng kỳ, nguyên nhân chủ yếu như sau:

- Đơn giá bán bình quân thấp hơn so với cùng kỳ, trong khi đó lượng đường tồn kho vụ trước với giá vốn cao vẫn còn và tiếp tục chuyển qua vụ này. Bên cạnh đó, tác động giá đường thế giới giảm mạnh và lượng đường nhập lậu qua biên giới tăng, làm giá đường trong nước liên tục sụt giảm. Đây là nguyên nhân trực tiếp làm giảm lợi nhuận sau thuế.
- Chi phí bán hàng Quý 4 Niên độ 18-19 tăng 41.8 tỷ đồng và lũy kế cả Niên độ tăng 83.5 tỷ so với cùng kỳ. Nguyên nhân chủ yếu là do sản lượng tiêu thụ toàn ngành tăng từ 571.502 tấn lũy kế cả Niên độ 17-18 lên 748.632 tấn toàn Niên độ này. Trong kỳ, với chiến lược mở rộng thị phần, Công ty đã đầu tư vào hệ thống phân phối phát triển kênh tiêu dùng B2C, kênh khách hàng vừa và nhỏ SME để đảm bảo tính bền vững và ổn định, và đẩy mạnh kênh xuất khẩu. Điều này đã làm tăng Chi phí bán hàng so với cùng kỳ, cụ thể sản lượng tiêu thụ kênh B2C và kênh SME đã tăng từ 62.941 tấn và 57.993 tấn Niên độ trước lên 69.557 tấn và 82.745 tấn năm nay.

Các yếu tố chủ yếu trên dẫn đến lợi nhuận trước thuế Quý 4 niên độ 2018-2019 trên BCTC hợp nhất biến động so với cùng kỳ niên độ 2017-2018. Công ty xin giải trình Sở giao dịch chứng khoán, các cổ đông và nhà đầu tư được rõ.

Trân trọng,

PTGD TÀI CHÍNH



Trần Quốc Thảo

Nơi nhận :

- *Như trên.*
- *Kế toán*
- *Lưu công ty*